TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/DS-ST
Ngày: 31/5/2021.
V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 440/2020/TLST–DS ngày 30/12/2020 về: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-DS ngày 06/05/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1992; Trú tại: Tổ 14, thôn 4, xã N, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T; trụ sở: Số 06-08, đường N, tổ dân phố 26, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Đ – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H sinh năm 1980; Trú tại: Tổ dân phố 34, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (văn bản ủy quyền ngày 30/12/2020) (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Hoàng Ngọc L sinh năm 1986; Trú tại: Số 23, đường T, thị trấn L,

huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3.2. Ông Đỗ Khắc T sinh năm 1994; Trú tại: Tổ 14, thôn 4, xã N, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T:* Bà là người điều khiển xe ô tô biển số 49C-223.80, xe bà mượn của ông Đỗ Khắc T. Khi bà đang lưu thông trên đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì xe gặp sự cố. Bà dừng xe lại để kiểm tra thì xe taxi biển số 49A-299.84 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn T (Công ty T) – Hãng taxi Lado do ông Hoàng Ngọc L điều khiển chạy với tốc độ cao, tông mạnh từ phía sau vào xe bà làm xe của bà bị hư hỏng. Ông L không dừng lại mà điều khiển xe bỏ trốn khỏi hiện trường. Thiệt hại do vụ tông xe trên gây ra cho bà là 47.500.000 đồng. Bà đã yêu cầu ông L và Công ty T liên đới trả cho bà số tiền trên nhưng ông L và lãnh đạo Công ty T không trả cho bà và cũng không có thiện chí trả làm cho quyền lợi của bà bị xâm phạm.

Nay, bà khởi kiện yêu cầu Công ty T trả cho bà tổng số tiền thiệt hại do vụ tai nạn xe là 47.500.000 đồng theo Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 26/10/2020, liên 2: Giao cho người mua. Cụ thể: Thước lái điện Ranger 2.0 số tiền 35.607.000 đồng; Sơn mâm xe số tiền 700.000 đồng; Sơn cản trước bên trái số tiền 545.455 đồng; Sơn vè trước trái số tiền 902.090 đồng; Tiền công số tiền 2.700.000 đồng; Tiền thuế giá trị gia tăng là 4.045.455 đồng; số tiền cẩu kéo xe về L là 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

- *Ý kiến của bị đơn do người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Văn H trình bày:* Ông Hoàng Ngọc L là tài xế của Công ty T điều khiển xe biển số 49A-299.84 khi lưu thông trên đường vào lúc 12 giờ 58 phút ngày 01/10/2020. Khi xe ông L di chuyển theo hướng đường T đi đến đường Phạm Văn Đ thì va chạm với xe của bà Nguyễn Thị T biển số 49C-223.80 đang đậu dưới lòng đường tại số 54, đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Theo Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 12/10/2020 của Công an huyện Đ thì nguyên nhân xảy ra tai nạn do ông L điều khiển xe không chú ý quan sát. Lỗi của các bên trong vụ tai nạn giao thông: Do bà Nguyễn Thị T điều khiển xe đỗ xe không đúng quy định (đỗ xe nơi đường bộ giao nhau); ông L điều khiển xe gây tai nạn không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường.

Sau khi sự việc xảy ra thì ông L bị xử phạt hành chính tổng cộng số tiền 28.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 06 tháng, Công ty T đã

ứng tiền để ông L đóng tiền phạt. Bà T bị xử phạt 11.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 03 tháng.

Công ty T xác định lỗi do ông L lái xe thiếu quan sát, đồng thời cũng do lỗi của bà T đậu xe không đúng quy định nên mới gây vụ tai nạn nói trên. Do đó, Công ty T chỉ đồng ý thanh toán cho bà T các khoản tiền, cụ thể: Sơn mâm xe số tiền 700.000 đồng; Sơn cản trước bên trái số tiền 545.455 đồng; Sơn vè trước trái số tiền 902.090 đồng; Tiền công số tiền 2.700.000 đồng; Tiền thuế của sơn mâm xe, sơn cản trước bên trái, sơn vè trước trái, tiền công là 4.847.545 đồng x 10% = 484.754 đồng; Số tiền cẩu kéo xe về L là 3.000.000 đồng. Riêng đối với thước lái điện Ranger 2.0 Công ty T không đồng ý thay mới mà chỉ đồng ý thay theo thiệt hại thực tế: thì Rotyn thước lái trong (T), mức độ thiệt hại: gãy, thành tiền là 2.235.200 đồng; Rotyn thước lái ngoài (T), mức độ thiệt hại: Cong, rơ, thành tiền 1.986.600 đồng theo báo giá của hãng Ford L ngày 05/10/2020. Công ty T chỉ đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị T toàn bộ số tiền thiệt hại thực tế tổng cộng 12.554.099 đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Ngọc L trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của Công ty T và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Ông Đỗ Khắc T trình bày: Ông là chủ sở hữu chiếc xe biển số 49C-223.80, ông có cho bà Nguyễn Thị T mượn xe và sau đó xảy ra tai nạn. Ông đã sửa chữa chiếc xe và thuê xe cẩu về tổng cộng hết 47.500.000 đồng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T thì ông không có ý kiến, yêu cầu gì về việc bồi thường liên quan đến vụ án này.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:

- *Việc tuân theo pháp luật:* Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty T bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 12.554.099 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị T với bị đơn Công ty T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Ngọc L và ông Đỗ Khắc T theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung: Bà T khởi kiện yêu cầu Công ty T trả cho bà tổng số tiền thiệt hại trong vụ tai nại xe là 47.500.000 đồng. Công ty T chỉ đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị T toàn bộ số tiền thiệt hại thực tế là 12.554.099 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T thấy rằng:

[2.1] Vào lúc 12 giờ 58 phút ngày 01/10/2020 ông Hoàng Ngọc L là tài xế xe taxi của Công ty T điều khiển xe biển số 49A-299.84 khi lưu thông trên đường theo hướng từ đường T đi đến đường Phạm Văn Đ thì va chạm với xe của bà Nguyễn Thị T biển số 49C-223.80 đang đậu dưới lòng đường tại số nhà 54, đường Hai Bà Trưng, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

[2.2.] Về nguyên nhân xảy ra tai nạn và lỗi của các bên: Theo Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 12/10/2020 của Công an huyện Đ thì nguyên nhân xảy ra tai nạn do ông L điều khiển xe không chú ý quan sát. Lỗi của các bên trong vụ tai nạn giao thông: Do bà Nguyễn Thị T điều khiển xe, đỗ xe không đúng quy định (đỗ xe nơi đường bộ giao nhau); ông L điều khiển xe gây tai nạn không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra thì ông Hg Ngọc L bị xử phạt vi phạm hành chính do: Điều khiển xe không chú ý quan sát bị phạt 11.000.000 đồng; Gây tai nạn không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường bị phạt 17.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 28.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 06 tháng. Bà Nguyễn Thị T bị xử phạt vi phạm hành chính do: Đỗ xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông bị phạt 11.000.000 đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 03 tháng. Ông L và bà T không khiếu nại gì về quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, có đủ căn cứ xác định vụ tai nạn

xảy ra giữa ông L với bà T, nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi của cả hai bên ông L và bà T.

[2.3] Về thiệt hại: Theo tài liệu chứng cứ các bên cung cấp xác định toàn bộ thiệt hại thực tế xảy ra các khoản gồm: Sơn mâm xe số tiền 700.000 đồng; Sơn cản trước bên trái số tiền 545.455 đồng; Sơn vè trước trái số tiền 902.090 đồng; Tiền công số tiền 2.700.000 đồng; Tiền thuế của sơn mâm xe, sơn cản trước bên trái, sơn vè trước trái, tiền công là 4.847.545 đồng x 10% = 484.754 đồng; Số tiền cẩu kéo xe về L là 3.000.000 đồng. Riêng đối với thước lái điện Ranger 2.0 bà T thay mới số tiền 35.607.000 đồng, trong khi thiệt hại thực tế được xác định theo giám định ngày 05/10/2020: Rotyn thước lái trong (T), mức độ thiệt hại: gãy, thành tiền là 2.235.200 đồng; Rotyn thước lái ngoài (T), mức độ thiệt hại: Cong, rơ, thành tiền 1.986.600 đồng thì Công ty T chỉ đồng ý thanh toán tổng cộng là 4.221.800 đồng (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) theo báo giá của hãng Ford L ngày 05/10/2020. Như vậy, xác định thiệt hại thực tế tổng cộng là 12.554.099 đồng.

[2.4] Nguyên tắc bồi thường thiệt hại: Theo quy định tại Điều 585 Bộ luật Dân sự 2015 thì thiệt hại được bồi thường là thiệt hại thực tế xảy ra và khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây ra thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra, do bà T và ông L đều có lỗi nên mỗi người phải chịu ½ là 6.277.049 đồng. Tại phiên tòa, bà T đồng ý Biên bản giám định thiệt hại ô tô, xe máy ngày 05/10/2020, tuy nhiên bà T cho rằng, do xe mới mua được 06 tháng nếu thay Rotyn thước lái trong và Rotyn thước lái ngoài thì hãng Ford L không đồng ý bảo hành nên chủ xe ông T phải thay toàn bộ thước lái nên đã thay mới thước lái điện Ranger 2.0 số tiền 35.607.000 đồng, trong khi bà T không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh thước lái điện Ranger 2.0 hư hỏng toàn bộ, do đó việc bà T yêu cầu Công ty T phải bồi thường toàn bộ số tiền 35.607.000 đồng là không có căn cứ, bởi lẽ thiệt hại được bồi thường là thiệt hại thực tế xảy ra. Việc nguyên đơn bà T thay mới thước lái điện Ranger 2.0 không thuộc trách nhiệm của Công ty T. Đối với thiệt hại thực tế do ông L gây ra sẽ do Công ty T bồi thường theo quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện Công ty T đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế là 12.554.099 đồng cho nguyên đơn bà T. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của Công ty T phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

Từ phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T, buộc Công ty T phải bồi thường cho bà T số tiền 12.554.099 đồng.

[3] Ông Hg Ngọc L là tài xế chạy xe taxi cho Công ty T và gây tai nạn, Công ty T không có yêu cầu gì đối với ông L trong vụ án này nên không đặt ra xem xét.

[4] Ông Đỗ Khắc T là chủ sở hữu chiếc xe biển số 49C-223.80, ông T cho bà Nguyễn Thị T mượn xe và xảy ra tai nạn. Ông T đã sửa chữa chiếc xe và thuê xe cẩu về tổng cộng hết 47.500.000 đồng. Tuy nhiên đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T thì ông T không có ý kiến, yêu cầu gì về việc bồi thường liên quan đến vụ án này nên không đặt ra xem xét. Nếu giữa ông T với bà T xảy ra tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận một yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phải chịu án phí trên số tiền không được chấp nhận 47.500.000 đồng – 12.554.099 đồng = 34.945.901 đồng x 5% là 1.747.295 đồng.

Công ty T phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn 12.554.099 đồng x 5% = 627.704 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 601 Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự 2008;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị T với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn T về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T bồi thường cho bà Nguyễn Thị T số tiền 12.554.099 đồng (mười hai triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn không trăm chín mươi chín đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T phải chịu 1.747.295 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm chín mươi lăm đồng), đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí 1.187.500 đồng (một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0000935 ngày 30/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng được chuyển thu, còn phải nộp thêm số tiền án phí là 559.795 đồng (năm trăm năm mươi chín nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn T phải chịu số tiền án phí 627.704 đồng (sáu trăm hai mươi bảy nghìn bảy trăm lẻ bốn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA DS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phượng Diễm